

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 14/2023/TLST – HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

-Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Mai Tuyết T, sinh năm 1996. Địa chỉ: Số 547 Trần Quang D, P.An Thới, Q.Bình T, TP.Cần Thơ.

Anh Nguyễn Mai Hoài D, sinh năm 1996. Địa chỉ: Số 89 Nguyễn Đệ (Vành đai phi trường), P.An, Q.Ninh K, TP.Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: chị T, anh D tìm hiểu và tự nguyện tiến đến hôn nhân vào năm 2020, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, tuy nhiên, hiện nay vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là không cùng quan điểm với nhau trong cuộc sống, từ đó thường xuyên cự cãi mặc dù đã được hai bên gia đình hàn gắn, đoàn tụ nhưng vẫn không thành. Do vậy, nay anh và chị thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: không có, không yêu cầu giải quyết

[3] Về tài sản chung và nợ chung: không có, không yêu cầu giải quyết.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự nêu trên là hoàn toàn tự nguyện, không trái với pháp luật và đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Mai Tuyết T và anh Nguyễn Mai Hoài D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: không có, không yêu cầu giải quyết

- Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: chị T, anh D phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*), khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0002122 ngày 06/4/2023 của Chi Cục Thi hành án Dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ thành lệ phí phải chịu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát ND Q.Bình Thủy;
- Chi Cục Thi hành án Q.Bình Thủy;
- UBND P.An Hòa, Q.Ninh Kiều, TP.Cần Thơ;
- (CN kết hôn 138/2020);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phan Thúy Nguyên